

Bản tin cập nhật thông tin về Thuế và Luật

Tháng 6/ 2019

1. Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp (“TNDN”)

(i) Lợi nhuận được chia từ hoạt động đầu tư vào công ty con được đưa vào tính tổng “Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh” để xác định mức giới hạn 20% chi phí lãi vay được trừ

Theo Công văn số 1315/TCT-DNL ngày 10/4/2019 của Tổng Cục thuế, trường hợp doanh nghiệp có hoạt động đầu tư vào các công ty con, phát sinh khoản lợi nhuận được chia từ nguồn lợi nhuận sau thuế của các công ty con và được hạch toán vào doanh thu tài chính, thì chỉ tiêu “Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh” được dùng để tính mức giới hạn chi phí lãi vay được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN được xác định như sau:

Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh bằng = Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ trừ - Chi phí bán hàng trừ - Chi phí quản lý doanh nghiệp cộng + Doanh thu tài chính trừ - Chi phí tài chính.

2. Thuế Giá Trị Gia Tăng (“GTGT”) và hóa đơn

(i) Thuế GTGT đối với hoạt động chuyển giao tài sản và công nợ của ngân hàng

Theo hướng dẫn của Tổng Cục thuế tại Công văn số 1485/TCT-DNL ngày 17/4/2019, trường hợp hai ngân hàng ký kết hợp đồng mua bán để chuyển giao tài sản, công nợ thì thuế GTGT được xử lý như sau:

- Đối với danh mục tài sản, công nợ chuyển giao liên quan đến hoạt động tín dụng và phần mềm máy tính: thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.
- Đối với danh mục tài sản bao gồm Văn phòng, máy móc trang thiết bị: thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, thuế suất thuế GTGT tương ứng với từng loại máy móc, thiết bị chuyển giao.
- Đối với các loại tài sản nguồn vốn không liên quan trực tiếp đến hoạt động cấp tín dụng: thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10%.

(ii) Dự án nhập khẩu máy móc trên 100 tỷ VND

không được ân hạn / hoàn thuế

Ngày 3/4/2019, Bộ Tài Chính ban hành Thông tư số 18/2019/TT-BTC về việc bãi bỏ Thông tư số 134/2014/TT-BTC ngày 12/9/2014 hướng dẫn thủ tục gia hạn thời hạn nộp thuế và hoàn thuế giá trị gia tăng đối với máy móc, thiết bị nhập khẩu để tạo tài sản cố định của dự án đầu tư. Theo đó, kể từ ngày 20/5/2019, các dự án nhập khẩu máy móc, thiết bị từ 100 tỷ VND trở lên sẽ không còn được hưởng chính sách ân hạn nộp thuế GTGT trong vòng 60 ngày hoặc hoàn thuế GTGT nhanh.

3. Thuế Nhà Thầu Nước Ngoài (“NTNN”)

Nhà thầu nước ngoài vẫn bị xử lý vi phạm thuế trong trường hợp đã đóng cửa văn phòng điều hành dự án tại Việt Nam

Theo Công văn số 1638/TCT-PC ngày 24/4/2019, mặc dù văn phòng điều hành của nhà thầu nước ngoài được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động xây dựng theo mã số thuế và con dấu riêng, chủ thể tiến hành hoạt động kinh doanh được xác định là nhà thầu nước ngoài ký hợp đồng thầu. Do đó, trong trường hợp văn phòng điều hành nhà thầu giải thể thì nhà thầu nước ngoài (là chủ thể ký hợp đồng thầu) vẫn tồn tại nên không thuộc trường hợp không ra quyết định xử phạt.

4. Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và hải quan

(i) Áp dụng thuế suất ưu đãi đối với hoạt động xuất khẩu tại chỗ

Để thực hiện thống nhất việc áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu đối với hàng hóa xuất nhập khẩu tại chỗ kể từ ngày 01/9/2016, trong khi chờ ý kiến Chính Phủ, Tổng cục Hải quan đã ban hành Công văn số 1909/TCHQ-TXNK ngày 3/4/2019 hướng dẫn các Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện như sau:

- Trường hợp hàng hóa nhập khẩu tại chỗ từ khu phi thuế quan vào thị trường trong nước, đáp ứng đủ các điều kiện để được hưởng thuế suất thuế nhập

khẩu ưu đãi đặc biệt theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ để thực hiện Hiệp định thương mại tự do thì áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt.

- Trường hợp hàng hóa nhập khẩu tại chỗ không thuộc đối tượng nêu trên, đáp ứng điều kiện xuất xứ Việt Nam hoặc từ nước, nhóm nước hoặc vùng lãnh thổ thực hiện đối xử tối huệ quốc trong quan hệ thương mại với Việt Nam thì áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi có hiệu lực tại thời điểm đăng ký tờ khai.

(ii) Tiêu chí nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng

Ngày 19/4/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 18/2019/QĐ-TTg quy định tiêu chí, hồ sơ, trình tự, thủ tục nhập khẩu và hoạt động giám định đối với máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng có mã hàng hóa (mã số HS) thuộc Chương 84 và Chương 85 được nhập khẩu nhằm sử dụng cho hoạt động sản xuất tại Việt Nam mà không thuộc các danh mục hàng hóa cấm nhập khẩu. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15/6/2019.

(iii) Hướng dẫn khai hải quan và báo cáo quyết toán đối với vật tư tiêu hao, công cụ, dụng cụ nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu

Ngày 27/5/2019, Tổng Cục hải quan ban hành Công văn số 3304/TCHQ-GSQL gửi các cơ quan hải quan địa phương, theo đó:

- Vật tư tiêu hao được hiểu là vật tư trực tiếp tham gia vào quá trình gia công, sản xuất nhưng không chuyển hóa thành sản phẩm hoặc cấu thành thực thể sản phẩm xuất khẩu. Mã loại hình hải quan khi nhập khẩu vật tư tiêu hao là E21, E31, E11 hoặc E15, tùy từng trường hợp cụ thể.

Việc quyết toán và thông báo định mức thực tế đối với vật tư tiêu hao được thực hiện theo quy định tại Thông tư 39/2018/TT-BTC.

- Công cụ, dụng cụ được xác định theo chuẩn mực và quy định về kế toán, theo đó những tư liệu lao động không đủ tiêu chuẩn ghi nhận là tài sản cố định thì sẽ được ghi nhận là công cụ dụng cụ. Mã loại hình hải quan khi nhập khẩu công cụ, dụng cụ là G13 (trong trường hợp do bên đặt gia công cung cấp theo hợp đồng gia công), hoặc A12 cho các trường hợp còn lại.

Doanh nghiệp không phải xây dựng, thông báo định mức thực tế sử dụng cũng như nộp báo cáo quyết toán với cơ quan hải quan về tình hình sử dụng công cụ, dụng cụ.



5. Thuế Thu Nhập Cá Nhân (“TNCN”) và lao động

(i) Xác định số thuế TNCN được giảm của cá nhân làm việc tại khu kinh tế khi quyết toán thuế TNCN năm 2018

Theo quy định của Nghị định 82/2018/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 10/7/2019, cá nhân làm việc tại khu kinh tế sẽ không còn được giảm 50% số thuế TNCN phải nộp như trước đây. Cho giai đoạn chuyển tiếp khi quyết toán thuế TNCN năm 2018, Tổng Cục thuế đã ban hành Công văn số 1285/TCT-DNNCN ngày 8/4/2019 hướng dẫn Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, theo đó số thuế TNCN được giảm của cá nhân làm việc tại khu kinh tế khi quyết toán thuế TNCN năm 2018 theo quy định của Nghị định 82/2018/NĐ-CP được xác định như sau:

$$\text{Thuế TNCN được giảm} = \frac{\text{Tổng số thuế TNCN phải nộp năm 2018} \times \text{Thu nhập chịu thuế tại khu kinh tế cá nhân nhận từ 1/1/2018 đến 9/7/2018}}{\text{Tổng thu nhập chịu thuế trong năm tính thuế}} \times 50\%$$

(ii) Tiền làm thêm giờ nhận được từ nước ngoài cũng được miễn thuế TNCN

Theo hướng dẫn của Tổng Cục thuế tại Công văn số 14/TCT-DNNCN ngày 3/1/2019, trường hợp cá nhân có thu nhập từ nước ngoài từ tiền lương, tiền công do làm việc ban đêm, làm thêm giờ, phần thu nhập được trả cao hơn so với tiền lương, tiền công làm việc ban ngày, làm việc trong giờ là thu nhập được miễn thuế thu nhập cá nhân.

Cách xác định phần thu nhập được trả cao hơn so với tiền lương, tiền công làm việc ban ngày, làm việc trong giờ tương tự cách xác định đối với phần thu nhập này tại Việt Nam.

(iii) Thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần của cá nhân trong công ty cổ phần chịu thuế TNCN theo thuế suất 0,1% trên giá bán

Theo Công văn số 1211/TCT-DNNCN ngày 4/4/2019 của Tổng Cục thuế, “cổ phiếu” được coi là hình thức thể hiện “cổ phần”. Do đó, các cá nhân chuyển nhượng vốn trong công ty cổ phần theo quy định tại luật Doanh nghiệp và luật Chứng khoán được xác định là thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán, và sẽ chịu thuế TNCN theo thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng theo hướng dẫn tại Điều 16 và Điều 21 Thông tư số 92/2015/TT-BTC.

Liên hệ với chúng tôi

Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG

Warrick Cleine

Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc điều hành
Việt Nam và Campuchia
Trưởng bộ phận tư vấn Thuế, Luật và
Mua bán sáp nhập doanh nghiệp

Hà Nội

Đỗ Thị Thu Hà, Phó tổng Giám đốc
Hoàng Thùy Dương, Phó tổng Giám đốc
Lê Thị Kiều Nga, Thành viên Điều hành
Nguyễn Thu Hương, Thành viên Điều hành
Nguyễn Ngọc Thái, Giám đốc
Nguyễn Hải Hà, Giám đốc
Phạm Thị Quỳnh Ngọc, Giám đốc
Hồ Đặng Thanh Huyền, Giám đốc
Nguyễn Hương Giang, Giám đốc
Nguyễn Mạnh Cường, Giám đốc
Lê Minh Thu, Giám đốc
Trần Thị Thúy Hà, Giám đốc
Trần Văn Trung, Giám đốc
Phạm Quỳnh Oanh, Giám đốc
Trần Thị Thanh Minh, Giám đốc
Ryosuke Okado, Phụ trách Khách hàng
Nhật Bản

Tầng 46, Tòa tháp Keangnam,
Hanoi Landmark Tower, Tòa nhà 72 tầng,
Lô E6, Đường Phạm Hùng, Khu đô thị mới,
Cầu Giấy, Phường Mễ Trì,
Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam

T: +84 (24) 3946 1600

F: +84 (24) 3946 1601

E: kpmghanoi@kpmg.com.vn

Tp. Hồ Chí Minh

Nguyễn Công Ái, Phó tổng Giám đốc
Richard Stapley-Oh, Phó Tổng Giám đốc
Ninh Văn Hiến, Phó Tổng Giám đốc
Tạ Hồng Thái, Phó Tổng Giám đốc
Hồ Thị Bích Hạnh, Phó Tổng Giám đốc
Huỳnh Ngọc Nhân, Phó Tổng Giám đốc
Dean Rolfe, Phó Tổng Giám đốc
Joseph Vu, Phó Tổng Giám đốc
Nguyễn Thanh Hòa, Giám đốc
Nguyễn Thanh Tâm, Giám đốc
Trần Duy Bình, Giám đốc
Bùi Thị Thanh Ngọc, Giám đốc
Phạm Thị Thúy Hồng, Giám đốc
Godfrey Andrea, Giám đốc
Nguyễn Quang Phúc, Giám đốc
Yasuhisa Taninaka, Phụ trách Khách hàng
Nhật Bản

Tầng 10, Tòa nhà Sunwah,
Số 115, Đường Nguyễn Huệ,
Phường Bến Nghé, Quận 1,
Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

T: +84 (28) 3821 9266

F: +84 (28) 3821 9267

E: kpmghcmc@kpmg.com.vn

Theo dõi chúng tôi trên:



Mọi thông tin ở đây đều là thông tin chung không được cung cấp cho bất kỳ trường hợp cụ thể của bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào. Mặc dù chúng tôi cố gắng cung cấp thông tin chính xác và cập nhật nhất một cách có thể, tuy nhiên chúng tôi không thể đảm bảo rằng những thông tin này còn chính xác lúc đến tay người người đọc hiện tại hay trong tương lai. Bất cứ ai cũng không nên dựa trên thông tin ở đây để áp dụng vào một trường hợp cụ thể nào đó nếu không có được sự tư vấn tham khảo từ các chuyên viên.

© 2019 Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG, một công ty Trách nhiệm Hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là một công ty thành viên trong mạng lưới các công ty KPMG độc lập, liên kết với Hiệp hội KPMG Quốc tế (“KPMG Quốc tế”), một tổ chức Thụy Sĩ. Tất cả các quyền được bảo hộ.

kpmg.com.vn